

Số: 292/BC-BKTNS

Cà Mau, ngày 12 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2026

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra các văn bản trình kỳ thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI¹. Ngày 07 tháng 8 năm 2025, Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết về bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
- Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng của các địa phương năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 để thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, Nghị quyết số 25/2026/QH16 của Quốc hội và Nghị quyết số 109/NQ-CP của Chính phủ;

2. Nội dung thẩm tra

a) Hồ sơ trình

Tờ trình số 639/TTr-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

b) Sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, Kỳ họp thứ 6 đã thông qua Nghị quyết số 41/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2026; theo đó, xác định 21 chỉ tiêu chủ yếu của tỉnh năm 2026 làm cơ sở tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ngày 27 tháng 6 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 169/NQ-CP về mục tiêu tăng trưởng của các địa phương năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030, quy định hệ thống 32 chỉ tiêu nhằm thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 25/2026/QH16 của Quốc hội và Nghị

¹ Công văn số 158/HĐND-TT ngày 28 tháng 7 năm 2026.

quyết số 109/NQ-CP của Chính phủ. Đồng thời, tại điểm đ khoản 1 Nghị quyết số 169/NQ-CP, Chính phủ giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

“đ) Tổ chức nghiên cứu, rà soát các nguồn lực, động lực, năng lực mới cho tăng trưởng và giải pháp thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp trong tháng 06 năm 2026 để giao bổ sung mục tiêu tăng trưởng của địa phương năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị quyết này và điều chỉnh trong trường hợp Hội đồng nhân dân đã quyết nghị mục tiêu thấp hơn mục tiêu tại Nghị quyết này”.

Qua rà soát, đối chiếu các chỉ tiêu đã được thông qua tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND so với các chỉ tiêu của Chính phủ giao tại Nghị quyết số 169/NQ-CP cho thấy còn thiếu một số chỉ tiêu theo yêu cầu của Chính phủ. Tại Kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung 18 chỉ tiêu vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 - 2030 nhằm bảo đảm thống nhất với định hướng, yêu cầu của Chính phủ, đồng thời hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, theo đó Nghị quyết số 41/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2026 cũng phải được điều chỉnh bổ sung thêm 18 chỉ tiêu mới là cần thiết, phù hợp và đúng thẩm quyền.

c) Nội dung dự thảo Nghị quyết

Nội dung dự thảo Nghị quyết bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, như sau:

Về chỉ tiêu về kinh tế:

- (1) Tốc độ chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt khoảng 11,61%.
- (2) Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt khoảng 6%.
- (3) Giá trị tăng thêm của ngành chế biến, chế tạo bình quân đầu người đạt khoảng 212 USD.
- (4) Tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 15%.
- (5) Tăng trưởng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 7,7%.
- (6) Tăng trưởng giá trị kim ngạch nhập khẩu đạt khoảng 28,1%.
- (7) Tăng trưởng ngành công nghiệp văn hóa đạt khoảng 7%.
- (8) Số lượt khách quốc tế do các cơ sở lưu trú phục vụ đạt khoảng 0,135 triệu lượt.
- (9) Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo/tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 15%.

- (10) Tăng trưởng điện thương phẩm bình quân đạt khoảng 9,64%.

Về chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:

- (11) Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt 75,3 tuổi.

(12) Tỷ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin đạt khoảng 68%.

(13) Tỷ trọng quy mô đào tạo các ngành STEM đạt khoảng 20,4%.

(14) Tỷ lệ đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động đạt khoảng 30%.

(15) Tỷ lệ người dân được hưởng chính sách khám sức khỏe đạt 100%.

Về chỉ tiêu về môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu:

(16) Tỷ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực sông đạt khoảng 2,42%.

(17) Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 82%.

(18) Tỷ lệ doanh nghiệp công nghiệp (các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm) áp dụng giải pháp tiết kiệm năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đạt 100%.

Ngoài ra, dự thảo Nghị quyết cũng bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như: Thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế; Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực kinh tế; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Phát triển năng lượng tái tạo; Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội để thực hiện có hiệu quả, đạt các tiêu nghị quyết đề ra.

3. Ý kiến đóng góp tại Hội nghị thẩm tra

- Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu đã thảo luận, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ hoặc có đánh giá bổ sung thêm một số nội dung, như sau:

(1) Chưa có nhóm giải pháp riêng để đạt chỉ tiêu về kim ngạch nhập khẩu, công nghiệp văn hóa; về hỗ trợ đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp; đào tạo lại lao động, quy chuẩn môi trường, tiết kiệm năng lượng, xử lý nước thải (trong khi chỉ tiêu này cao hơn so với mục tiêu Chính phủ đề ra).

(2) Theo Nghị quyết 169/NQ-CP, Chính phủ yêu cầu các địa phương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp trong tháng 6/2026 để giao bổ sung chỉ tiêu. Tại sao đến nay mới trình thông qua Nghị quyết.

(3) Đây là Nghị quyết về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, không có nội dung liên quan trực tiếp đến công tác tư pháp/kiểm sát, tại sao khoản 1 Điều 3 lại đưa hai cơ quan: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh vào phần tổ chức thực hiện.

(4) Chưa có chỉ tiêu của các khu vực kinh tế thuộc chỉ tiêu số 1 về tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân/năm. Trong số 14 chỉ tiêu cũ theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND tuy đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu Chính phủ giao nhưng đơn vị tính có khác nhau cũng cần điều chỉnh lại cho thống nhất về đơn vị tính.

(5) Đồng thời, sau khi bổ sung 18 chỉ tiêu thì Kế hoạch phát triển kinh tế -

xã hội năm 2026 của tỉnh Cà Mau có tổng số bao nhiêu chỉ tiêu? cần sắp xếp lại bố cục hệ thống 32 chỉ tiêu theo Nghị quyết của Chính phủ giao và các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh giao thêm để việc theo dõi, thực hiện, giám sát và đánh giá được thuận lợi hơn.

- Ý kiến của Sở Tài chính: Tiếp thu các ý kiến của đại biểu, bổ sung, làm rõ thêm một số nội dung, hoàn chỉnh văn bản trình kỳ họp.

4. Quan điểm, ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách

Trên cơ sở thảo luận của đại biểu và giải trình của cơ quan soạn thảo, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất bổ sung 18 chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 nhằm bảo đảm thống nhất với định hướng, yêu cầu của Chính phủ đã đề ra, thống nhất theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau.

Dự thảo nghị quyết bảo đảm thống nhất với định hướng, bám sát các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Sau khi được bổ sung, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 sẽ có đủ 32 chỉ tiêu theo yêu cầu của Chính phủ và các chỉ tiêu để thực hiện mục tiêu phát triển của địa phương, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay một số chỉ tiêu mới bổ sung chưa được đánh giá, thống kê mức phát triển, một số chỉ tiêu đang ở mức tăng trưởng thấp, để thực hiện mục tiêu đề ra, cần có giải pháp sát thực để thực hiện, nhất là các chỉ tiêu liên quan đến ngành công nghiệp văn hóa, đào tạo các ngành STEM, xử lý nước thải, quy chuẩn môi trường, tiết kiệm năng lượng.

Qua thẩm tra, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát bổ sung, cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp gắn với từng nhóm chỉ tiêu cụ thể, khả thi thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và phân kỳ thực hiện để phấn đấu đạt cao nhất các chỉ tiêu đã đề ra trong giai đoạn 2026 - 2030; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến tại Hội nghị thẩm tra hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết kèm phụ lục hệ thống tên chỉ tiêu và đơn vị tính đảm bảo thống nhất, sắp xếp theo bố cục theo nhóm trung ương và địa phương bổ sung để việc theo dõi, thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất kính trình đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT. HĐND;
- Trang Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, NA.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Vũ Hồng Như Yến

